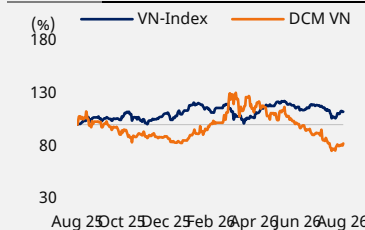


(Cập nhật)	Tăng tỷ trọng
Giá mục tiêu (VND)	▼ 35,100
Thị giá (07/08/2026, VND)	31,600
Lợi nhuận kỳ vọng	11%

Lợi nhuận HĐKD (26F, tỷ đồng)	2,592
Kỳ vọng thị trường (26F, tỷ đồng)	Na
Tăng trưởng EPS (26F, %)	34
Kỳ vọng thị trường (26F, %)	Na
P/E (26F, x)	7.2
P/E thị trường (x)	12.1
VNIndex	1,765
Vốn hóa (tỷ đồng)	16,729
SLCP đang lưu hành (triệu)	529
% tự do chuyển nhượng (%)	24.4
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (%)	6.3
Beta (12T)	0.8
Thấp nhất 52 tuần (VND)	28,500
Cao nhất 52 tuần (VND)	52,900

(%)	1T	6T	12T
Tuyệt đối	-12.1	-20.5	-19.9
Tương đối	-7.6	-21.0	-32.0



CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Vietnam)

Hồ Hoàng Sang
sang.hh@miraeeasset.com.vn

Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau

Bứt phá từ xuất khẩu

KQKD 6 tháng đầu năm 2026 (6T26)

DCM ghi nhận kết quả xuất khẩu bứt phá trong 6T26, được thúc đẩy bởi sự tăng vọt của giá phân bón toàn cầu. Sản lượng sản xuất Urê đạt 515,000 tấn (+3% CK), trong khi sản lượng NPK đạt 125,000 tấn (-7% CK). Xuất khẩu Urê là điểm sáng nổi bật khi đã đạt 128% kế hoạch cả năm, do bất ổn địa chính trị ở Trung Đông đã đẩy sản lượng xuất khẩu lên 351,000 tấn (+56% CK), bù đắp cho nhu cầu nội địa suy yếu đạt 175,000 tấn (-29% CK). Tổng sản lượng tiêu thụ Urê đạt 526,000 tấn (+12% CK), mặc dù sản lượng tiêu thụ NPK giảm xuống 94,000 tấn (-28% CK). Doanh thu thuần đạt 11,998 tỷ (+27% CK), nhờ sản lượng xuất khẩu Urê tăng mạnh ở mức giá cao và sự bứt phá của hoạt động thương mại phân bón. LNST đạt 1,859 tỷ (+55% CK), giúp DCM hoàn thành lần lượt 68% và 157% kế hoạch doanh thu và LNST cả năm.

- Urê: Doanh thu xuất khẩu tăng mạnh lên 4,549 tỷ (+113% CK), doanh thu nội địa giảm xuống 2,269 tỷ (-17% CK); biên lợi nhuận gộp mở rộng lên 44% (6T25: 36%).
- NPK: Doanh thu giảm về 1,954 tỷ (-14% CK), do doanh thu nội địa đạt 1,513 tỷ (-31% CK, chiếm 77% tỷ trọng mảng); biên lợi nhuận gộp cải thiện lên 16% (6T25: 14%).
- Phân bón khác và bao bì: Doanh thu tăng mạnh lên 3,145 tỷ (+59% CK).

Tính đến Q2/2026, tiền mặt ròng của DCM suy giảm mạnh. Tiền và các khoản đầu tư ngắn hạn giảm xuống 7,257 tỷ (-17% QoQ, -34% CK), trong khi nợ vay ngắn hạn có phát sinh lãi tăng gấp đôi lên 2,582 tỷ (+39% QoQ, +100% CK).

Dự phóng KQKD 2026

Chúng tôi điều chỉnh giảm giá định tăng trưởng sản lượng NPK xuống -10% CK (cũ: +20% CK), đồng thời nâng dự phóng tăng trưởng sản lượng Urê lên 10% CK (cũ: 4% CK). Biên lợi nhuận gộp được cải thiện lên 26% (cũ: 22%). Chúng tôi dự phóng doanh thu đạt 18,516 tỷ (+11% CK) và NPAT đạt 2,568 tỷ (+31% CK), đều được điều chỉnh tăng so với các dự báo trước đây. Ngoài ra, chúng tôi kỳ vọng mức cổ tức bằng tiền mặt là 2,000 đồng/cổ phiếu.

Định giá và khuyến nghị

Chúng tôi tăng khuyến nghị từ Nắm giữ sang Tăng tỷ trọng nhưng giảm giá mục tiêu xuống 35,100 đồng (từ 47,000 đồng).

Rủi ro: Giá Urê xuất khẩu đã bắt đầu xu hướng giảm từ T4/2026 (mặc dù bình quân vẫn cao hơn CK), trong khi lượng tồn kho của DCM thường duy trì 4-5 tháng. Vì vậy, nếu xu hướng giảm giá vẫn tiếp tục kéo dài từ Q3/2026, sẽ dẫn đến khả năng thu hẹp biên lợi nhuận gộp nhanh hơn kỳ vọng cũng như trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

FY (31/12)	FY23	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Doanh thu (tỷ đồng)	12,571	13,456	16,631	18,516	14,957
Lợi nhuận HĐKD (tỷ đồng)	683	1,018	1,905	2,592	1,489
Biên lợi nhuận HĐKD (%)	5.4%	7.6%	11.5%	14.0%	10.0%
Lợi nhuận ròng (tỷ đồng)	1,110	1,428	1,962	2,568	1,586
EPS (VND)	2,095	2,682	3,618	4,850	2,997
ROE (%)	10.8%	18.4%	18.7%	22.6%	13.1%
P/E (x)	16.x	12.5x	10.5x	7.2x	11.7x
P/B (x)	1.8x	1.7x	1.9x	1.6x	1.5x
Lợi suất cổ tức (%)	6.0%	5.6%	4.7%	5.7%	5.7%

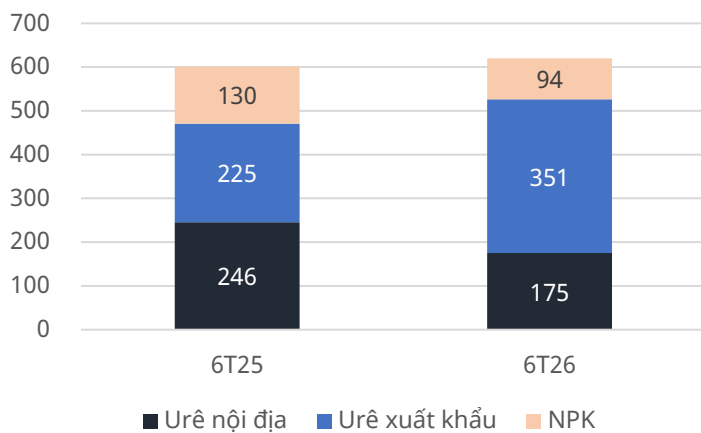
Ghi chú: Lợi nhuận ròng là lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ theo BCTC hợp nhất
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, Mirae Asset Vietnam Research

KQKD 6 tháng đầu năm 2026

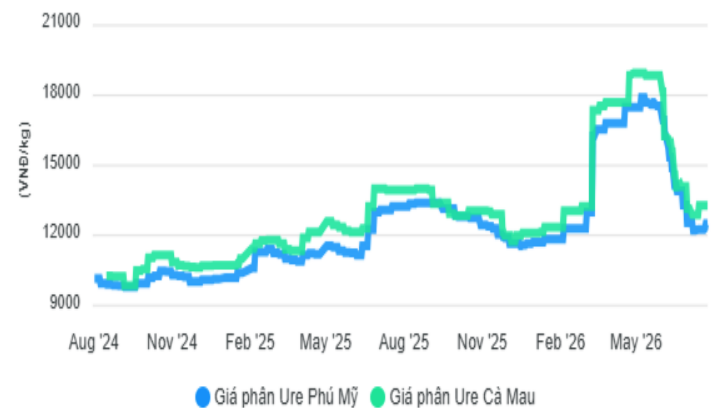
Bảng 1: Kết quả kinh doanh 6T26

(tỷ đồng)	Q2/2025	Q2/2026	CK	6T25	6T26	CK
Doanh thu hợp nhất	6,037	6,712	11%	9,444	11,998	27%
Giá vốn hàng bán	(4,797)	(4,711)	-2%	(7,318)	(8,651)	18%
Lợi nhuận gộp	1,241	2,001	61%	2,126	3,347	57%
Chi phí bán hàng	(214)	(418)	95%	(554)	(770)	39%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(229)	(452)	97%	(401)	(630)	57%
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	797	1,131	42%	1,171	1,947	66%
Doanh thu HĐ tài chính	122	92	-25%	219	185	-15%
Chi phí tài chính	(30)	(35)	14%	(49)	(72)	46%
Thu nhập lãi (lỗ) khác*	(0)	(1)		2	4	
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	888	1,187	34%	1,342	2,065	54%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	(101)	(120)	19%	(142)	(209)	47%
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	788	1,067	36%	1,200	1,856	55%
LNST của CĐ không kiểm soát	2	(1)		2	0	
LNST của công ty mẹ	786	1,068	36%	1,198	1,856	55%

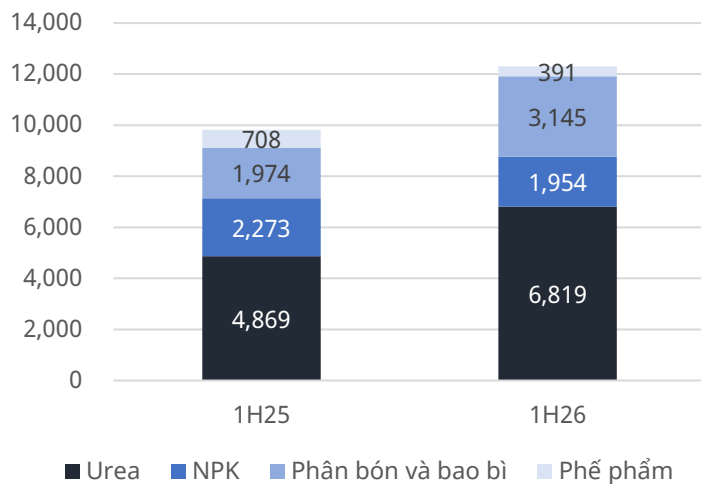
Nguồn: DCM, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 3. Sản lượng tiêu thụ của DCM (nghìn tấn) theo sản phẩm và thị trường

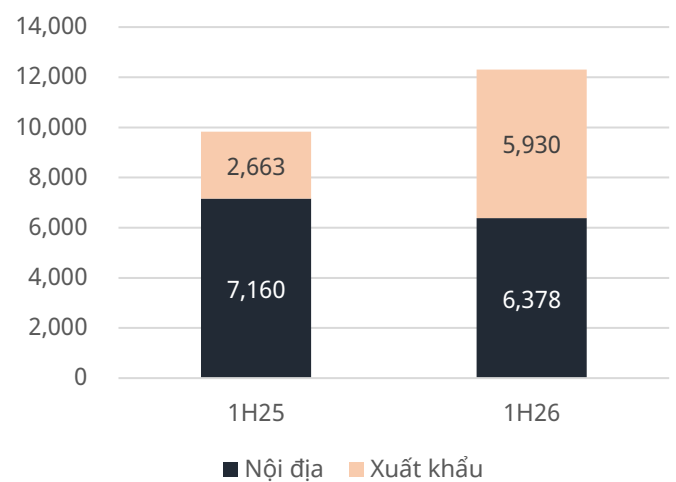
Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 4. Giá Urê nội địa (VND/kg)

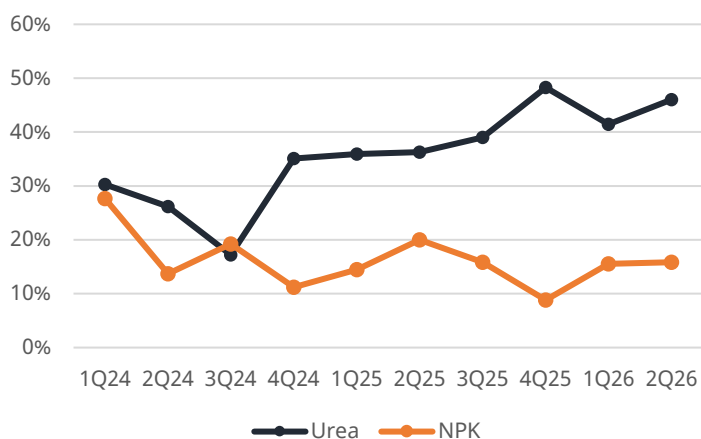
Nguồn: DCM, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 5. Doanh thu theo sản phẩm (tỷ đồng)

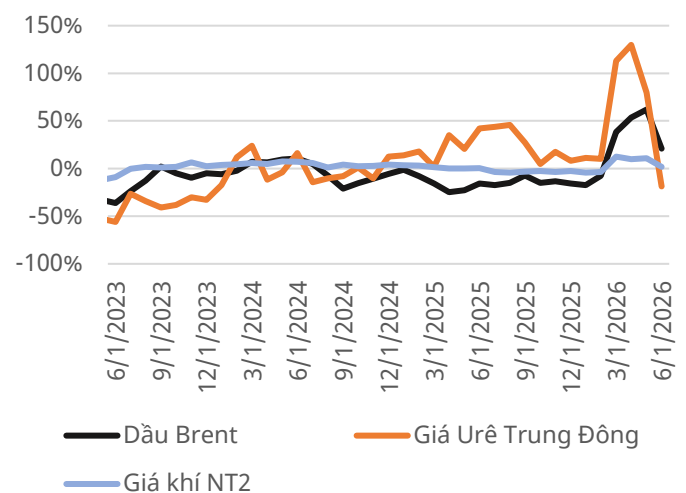
Nguồn: DCM, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 6. Doanh thu theo thị trường (tỷ đồng)

Nguồn: DCM, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 7. Biên lợi nhuận gộp theo sản phẩm

Nguồn: DCM, Mirae Asset Vietnam Research

Hình 8. Tăng trưởng giá theo năm (CK) của Urê Trung Đông, giá dầu Brent và giá khí NT2

* Dựa theo giá khí của NT2

Nguồn: Bloomberg, Mirae Asset Vietnam Research

CTCP – Tổng công ty Phân bón Dầu khí Cà Mau (HOSE: DCM)

Kết quả hoạt động kinh doanh (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Doanh thu thuần	13,456	16,631	18,516	14,957
Giá vốn hàng bán	(10,942)	(12,582)	(13,702)	(11,816)
Lợi nhuận gộp	2,513	4,049	4,814	3,141
Chi phí bán hàng	(1,014)	(1,176)	(1,296)	(968)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	(481)	(968)	(926)	(684)
Lãi/(lỗ) từ HĐKD	1,018	1,905	2,592	1,489
Doanh thu HĐTC	382	395	319	317
Chi phí tài chính	(77)	(97)	(58)	(43)
Thu nhập khác, ròng	199	5	0	0
Lãi/(lỗ) ròng trước thuế	1,522	2,208	2,853	1,763
Chi phí thuế	(94)	(246)	(285)	(176)
Lãi/(lỗ) thuần sau thuế	1,428	1,962	2,568	1,586
LNST cổ đông không kiểm soát	8	2	0	0
LNST cổ đông công ty mẹ	1,420	1,960	2,568	1,586

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Tài sản ngắn hạn	12,921	14,447	17,037	15,019
Tiền và tương đương tiền	1,903	3,590	4,619	3,444
Đầu tư ngắn hạn	7,039	4,082	4,137	4,137
Các khoản phải thu	529	1,259	1,776	1,434
Hàng tồn kho, ròng	2,950	4,809	5,580	4,508
Tài sản lưu động khác	500	707	926	1,496
Tài sản dài hạn	2,808	3,197	3,403	3,427
Tài sản hữu hình	1,571	1,738	1,947	1,976
Tài sản vô hình	364	426	424	422
Tài sản đầu tư	0	0	0	0
Tài sản dở dang dài hạn	601	678	678	675
Tài sản dài hạn khác	272	354	354	354
Tổng tài sản	15,729	17,644	20,441	18,446
Nợ ngắn hạn	4,681	5,935	7,565	5,237
Phải trả người bán	1,612	1,766	2,440	1,784
Phải trả khác	1,599	1,654	2,000	1,611
Vay ngắn hạn	1,229	2,226	2,504	1,023
Quỹ khen thưởng	241	290	621	818
Nợ dài hạn	871	914	904	906
Phải trả dài hạn khác	0	0	0	0
Vay dài hạn	120	57	46	49
Quỹ phát triển KHCN	751	857	857	857
Tổng nợ phải trả	5,552	6,849	8,468	6,143
Vốn chủ sở hữu	10,177	10,794	11,972	12,302
Cổ phiếu phổ thông	5,294	5,294	5,294	5,294
Vốn khác chủ sở hữu	4	4	4	4
Lãi chưa phân phối	1,883	1,912	3,090	3,420
Quỹ đầu tư phát triển	2,964	3,553	3,553	3,553
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	33	31	31	31

Lưu chuyển tiền tệ (tóm tắt)

(tỷ đồng)	FY24	FY25	FY26F	FY27F
Lưu chuyển tiền từ HĐSXKD	78	(776)	2,074	1,467
Lợi nhuận/(lỗ) trước thuế	1,522	2,208	2,853	1,763
Điều chỉnh				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	266	342	312	398
Chi phí dự phòng	9	(577)	0	0
Các khoản điều chỉnh khác	(682)	(820)	(604)	(493)
Thay đổi các khoản phải thu	(41)	(1,139)	(517)	341
Thay đổi hàng tồn kho	(617)	(1,903)	(771)	1,073
Thay đổi tài sản khác	(233)	826	(219)	(570)
Thay đổi các khoản phải trả	(21)	100	674	(656)
Thay đổi phải trả khác	(126)	187	346	(389)
Lưu chuyển tiền từ HĐ đầu tư	141	2,590	(255)	(105)
Chi phí tài sản cố định	(787)	(693)	(518)	(422)
Tiền cho vay, mua nợ khác	1,203	2,957	(55)	0
Tiền thu khác	324	327	319	317
Tiền đầu tư vào đơn vị khác	(599)	(1)	0	0
Lưu chuyển tiền từ các HĐ tài chính	(625)	(127)	(791)	(2,537)
Vay nợ	434	932	268	(1,478)
Trả cổ tức	(1,059)	(1,059)	(1,059)	(1,059)
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá thay đổi	25	0	0	0
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(381)	1,687	1,028	(1,174)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	2,284	1,903	3,590	4,619
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	1,903	3,590	4,619	3,444

Nguồn: DCM, Mirae Asset Securities Research

Dự báo/Định giá (tóm tắt)

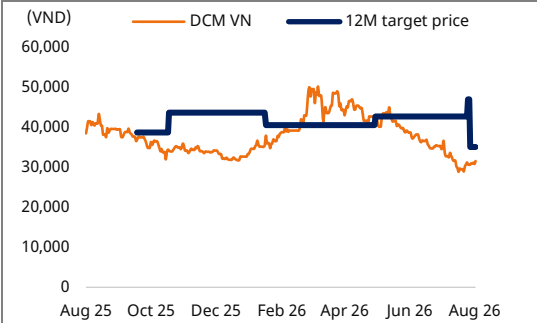
	FY24	FY25	FY26F	FY27F
P/E (x)	12.5	10.5	7.2	11.7
P/B (x)	1.75	1.87	1.56	1.52
EV/EBITDA (x)	13	9	4	6
EPS (VND)	2,682	3,618	4,850	2,997
BPS (VND)	19,162	20,228	22,556	23,179
DPS (VND)	2,000	2,000	2,000	2,000
Tỷ lệ chi trả cổ tức (%)	75%	54%	41%	67%
Tỷ suất cổ tức (%)	5.6%	4.7%	5.7%	5.7%
Tăng trưởng doanh thu (%)	7%	24%	11%	-19%
Tăng trưởng EBITDA (%)	-27%	75%	29%	-35%
Tăng trưởng lợi nhuận HĐKD (%)	49%	87%	36%	-43%
Tăng trưởng EPS (%)	28%	35%	34%	-38%
Vòng quay khoản phải thu (x)	25.5	18.6	12.2	9.3
Vòng quay hàng tồn kho (x)	4.2	3.3	2.6	2.3
Vòng quay các khoản phải trả (x)	6.1	7.7	6.9	5.1
ROA (%)	11.8%	11.8%	13.5%	8.2%
ROE (%)	18.8%	18.7%	22.6%	13.1%
Nợ trên vốn chủ sở hữu (%)	55%	63%	71%	50%
Hệ số thanh toán hiện hành (%)	276%	243%	225%	287%
Nợ có lãi trên VCSH (%)	13%	21%	21%	9%
EBIT / Lãi vay (x)	22.9	27.1	44.7	34.3

PHỤ LỤC

Khuyến cáo quan trọng

Lịch sử khuyến nghị và giá mục tiêu 2 năm gần nhất

Công ty (mã cổ phiếu)	Ngày	Khuyến nghị	Giá mục tiêu
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	10/07/2025	Tăng Tỷ Trọng	38,700
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	30/07/2025	Mua	43,700
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	30/10/2025	Mua	40,600
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	04/02/2026	Nắm giữ	42,700
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	06/05/2026	Nắm giữ	47,000
CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau	08/05/2026	Tăng tỷ trọng	35,100



Hệ thống khuyến nghị cổ phiếu

Mua	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 20% trở lên
Tăng Tỷ Trọng	: Lợi nhuận kỳ vọng từ 10% trở lên
Nắm Giữ	: Lợi nhuận kỳ vọng trong khoảng +/-10%
Bán	: Lợi nhuận kỳ vọng từ -10% trở xuống

Thang đánh giá ngành

Tích Cực	: Các yếu tố cơ bản thuận lợi hoặc đang cải thiện
Trung Tính	: Các yếu tố cơ bản ổn định và dự kiến không có thay đổi trọng yếu
Tiêu Cực	: Các yếu tố cơ bản không thuận lợi hoặc theo xu hướng xấu

- * Hệ thống khuyến nghị của chúng tôi dựa trên lợi nhuận kỳ vọng về tăng trưởng giá cổ phiếu trong vòng 12 tháng tiếp theo.
- * Giá mục tiêu được xác định bởi chuyên viên phân tích áp dụng các phương pháp định giá được đề cập trong báo cáo, một phần dựa trên dự phóng của người phân tích về lợi nhuận trong tương lai.
- * Việc đạt giá mục tiêu có thể chịu tác động từ các rủi ro liên quan đến cổ phiếu, doanh nghiệp, cũng như điều kiện thị trường, vĩ mô nói chung.

Khuyến cáo

Kể từ ngày phát hành, Chứng Khoán Mirae Asset và các chi nhánh không có bất kỳ lợi ích đặc biệt liên quan đến doanh nghiệp chủ thể và không sở hữu trên 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của doanh nghiệp chủ thể.

Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm thực hiện báo cáo này xác nhận rằng (i) những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân các tổ chức phát hành và chứng khoán trong báo cáo và (ii) không có phần thù lao nào của chuyên viên phân tích đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Tương tự như các nhân viên trong công ty, Chuyên viên phân tích nhận được thù lao dựa trên doanh thu và lợi nhuận tổng thể của Chứng Khoán Mirae Asset, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, Ngân hàng đầu tư hoặc Tư vấn doanh nghiệp. Tại thời điểm phát hành báo cáo, Chuyên viên phân tích không biết về bất kỳ xung đột lợi ích thực tế, trọng yếu nào của Chuyên viên phân tích hoặc Chứng Khoán Mirae Asset.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là MAS), là công ty chứng khoán được đăng ký tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này đã được tổng hợp từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong tài liệu này hoặc của bất kỳ bản dịch nào sang tiếng Anh từ tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của một báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này.

Đối tượng tiếp nhận được nhắm đến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, những người có kiến thức đáng kể về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán, và không có việc cá nhân nào tiếp nhận hoặc sử dụng báo cáo này sẽ vi phạm bất kỳ luật hoặc quy định hoặc đối tượng của MAS và các chi nhánh đối với các yêu cầu về đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây.

Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện các giao dịch bất kỳ chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo không cấu thành lời khuyên đầu tư cho bất kỳ người nào và người đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS chỉ vì nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của các khách hàng cá nhân. Báo cáo không được dựa vào để thay thế cho việc thực hiện phán quyết độc lập. Thông tin và ý kiến trong tài liệu này là kể từ ngày của tài liệu này và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ chúng có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là biểu thị cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích đã chuẩn bị chúng. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh của MAS và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại lý của họ có thể có các vị trí dài hoặc ngắn trong bất kỳ chứng khoán chủ đề nào vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường mở hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên giao đại lý hoặc bên đại lý. MAS và các chi nhánh của nó có thể đã có, hoặc có thể mong đợi tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của tài liệu này có thể được sao chép hoặc tái tạo theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.

Mirae Asset Securities International Network

Mirae Asset Securities Co., Ltd. (Seoul) One-Asia Equity Sales Team Mirae Asset Center 1 Building 26 Eulji-ro 5-gil, Jung-gu, Seoul 04539 Korea Tel: 82-2-3774-2124	Mirae Asset Securities (HK) Ltd. Units 8501, 8507-8508, 85/F International Commerce Centre 1 Austin Road West Kowloon Hong Kong Tel: 852-2845-6332	Mirae Asset Securities (UK) Ltd. 41st Floor, Tower 42 25 Old Broad Street, London EC2N 1HQ United Kingdom Tel: 44-20-7982-8000
Mirae Asset Securities (USA) Inc. 810 Seventh Avenue, 37th Floor New York, NY 10019 USA Tel: 1-212-407-1000	Mirae Asset Wealth Management (USA) Inc. 555 S. Flower Street, Suite 4410, Los Angeles, California 90071 USA Tel: 1-213-262-3807	Mirae Asset Wealth Management (Brazil) CCTVM Rua Funchal, 418, 18th Floor, E-Tower Building Vila Olimpia Sao Paulo - SP 04551-060 Brazil Tel: 55-11-2789-2100
PT. Mirae Asset Sekuritas Indonesia Equity Tower Building Lt. 50 Sudirman Central Business District Jl. Jend. Sudirman, Kav. 52-53 Jakarta Selatan 12190 Indonesia Tel: 62-21-515-3281	Mirae Asset Securities (Singapore) Pte. Ltd. 6 Battery Road, #11-01 Singapore 049909 Republic of Singapore Tel: 65-6671-9845	Mirae Asset Securities (Vietnam) JSC 7F, Le Meridien Building 3C Ton Duc Thang St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3911-0633 (ext.110)
Mirae Asset Securities Mongolia UTsk LLC #406, Blue Sky Tower, Peace Avenue 17 1 Khoroo, Sukhbaatar District Ulaanbaatar 14240 Mongolia Tel: 976-7011-0806	Mirae Asset Investment Advisory (Beijing) Co., Ltd 2401B, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699	Beijing Representative Office 2401A, 24th Floor, East Tower, Twin Towers B12 Jianguomenwai Avenue, Chaoyang District Beijing 100022 China Tel: 86-10-6567-9699 (ext. 3300)
Shanghai Representative Office 38T31, 38F, Shanghai World Financial Center 100 Century Avenue, Pudong New Area Shanghai 200120 China Tel: 86-21-5013-6392	Ho Chi Minh Representative Office 7F, Saigon Royal Building 91 Pasteur St. District 1, Ben Nghe Ward, Ho Chi Minh City Vietnam Tel: 84-8-3910-7715	Mirae Asset Capital Markets (India) Private Limited Unit No. 506, 5th Floor, Windsor Bldg., Off CST Road, Kalina, Santacruz (East), Mumbai – 400098 India Tel: 91-22-62661336